

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HS-ST
Ngày 30-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Tím và bà Nguyễn Thị Quy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Lưu Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại Hội trường Nhà văn hóa khu An Thái, thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Trương Văn K, sinh năm 1986; nơi sinh, nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: Số nhà xx phố H, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công Kh và bà Nguyễn Thị Ch;

Tiền án:

Ngày 20/9/2002, phạm tội Cướp tài sản, bị TAND tỉnh Hải Dương xử phạt 45 tháng tù, tại Bản án số: 100/2003/HSST ngày 09/7/2003.

Năm 2003, phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị TAND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 45 tháng tù của Bản án số: 100/2003/HSST ngày 09/7/2003 của TAND tỉnh Hải Dương. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 60 tháng tù, tại Bản án số: 41/2003/HSST ngày 27/11/2003.

Năm 2009, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị TAND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 36 tháng tù, tại Bản án số: 38/2009/HSST ngày 16/9/2009.

Năm 2015, phạm tội Trộm cắp tài sản, bị TAND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 33 tháng tù, tại Bản án số: 10/2015/HSST ngày 18/3/2015.

Tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 11/5/2018 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1962;

2. Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1956;

Đều có nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương; đều vắng mặt.

3. Chị Thạch Thị L, sinh năm 1996; nơi cư trú: Khu 3, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên sáng ngày 26/4/2018, K đi xe khách từ thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương đến khu vực Metro, thành phố Hải Phòng mua ma túy đá để sử dụng. K gặp và mua của một người đàn ông không quen biết với số tiền 2.000.000 đồng, được 19 túi nilon bên trong đựng ma túy đá. K đem về nhà cất giấu ở ngăn thứ 2 bàn vi tính trong phòng ngủ của K với mục đích để sử dụng dần.

Tiếp đến, khoảng 21 giờ ngày 10/5/2018, K đi xe khách đến khu vực Quán Toan, thành phố Hải Phòng mua ma túy đá để sử dụng. K gặp và mua của một người đàn ông không quen biết với số tiền 1.600.000 đồng được 11 túi nilon bên trong đựng ma túy đá. K cất các gói ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi đón chị Thạch Thị L là bạn của K từ sân bay Nội Bài, thành phố Hà Nội về Hải Dương chơi. Đến khoảng 03 giờ ngày 11/5/2018, K cùng chị L vào nhà nghỉ T ở thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương thuê phòng 201 để nghỉ. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi K và chị L đang ở nhà nghỉ T thì bị Công an tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an xã K phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong túi quần bên trái phía trước K đang mặc 11 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Văn K tại số nhà xx phố H, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương, Cơ

quan điều tra thu giữ tại ngăn thứ 2 bàn vi tính trong phòng ngủ của K có 19 túi nilon, bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng.

Tại các bản kết luận giám định số: 337/KLGD-PC54 ngày 13/5/2018 và số: 353/KLGD-PC54 ngày 20/5/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu của Trương Văn K khi bắt quả tang gửi giám định có tổng khối lượng là 2,713 gam, là loại Methamphetamine, hoàn lại đối tượng giám định là 2,416 gam Methamphetamine; chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 19 túi nilon nhỏ gửi giám định có tổng khối lượng là 4,617 gam, là loại Methamphetamine, hoàn lại đối tượng giám định là 4,343 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Trương Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKSKT ngày 25/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trương Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b, g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trương Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: Điểm b, g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Văn K từ 06 năm 09 tháng đến 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/5/2018. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 2,416 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số: 337/KLGD-PC54 và 4,343 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số: 353/KLGD-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, được hoàn lại sau giám định. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Văn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trương Văn K khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt. Đối với hành vi mua 19 túi nilon ma túy ngày 26/4/2018, bị cáo xác định do chán nản nên tại cơ quan điều tra khai không đúng. Bị cáo xác định lại, số ma túy này, bị cáo cùng mua vào ngày 10/5/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa về việc bị cáo chỉ đi mua ma túy một lần vào ngày 10/5/2018, thì thấy: Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, không bị mớm cung, ép cung; do buồn chán nên đã khai đi mua ma túy hai lần vào ngày 26/4/2018 và ngày 10/5/2018. Sau khi nhận bản cáo trạng, bị cáo mới biết bị truy tố với tình tiết định khung là phạm tội nhiều lần, nên bị cáo thay đổi lời khai. Thể hiện, việc bị cáo thay đổi lời khai tại phiên tòa là nhằm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Lời khai thay đổi này không phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác, không phù hợp với diễn biến sự việc nên không được chấp nhận. Tại các bản tự khai và lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra đều xác định bị cáo đi mua hai lần, vào ngày 26/4/2018, ma túy được cất giấu tại nơi ở và ngày 10/5/2018, ma túy cất giấu trong người. Xét lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra là tự nguyện, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ma túy, Trương Văn K đã có hành vi mua ma túy để sử dụng dần. Ngày 26/4/2018, bị cáo mua và cất giữ trái phép tại nhà ở của mình tại số nhà xx phố H, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương 19 gói ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 4,617 gam. Khoảng 21 giờ ngày 10/5/2018, bị cáo mua và cất giữ trên người 11 gói ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 2,713 gam. Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine, bị cáo cất giữ với mục đích để sử dụng là 7,33 gam ma túy. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giữ, tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trương Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm; bị cáo tàng trữ ma túy hai lần, với tổng khối lượng là 7,33 gam nên bị cáo phải chịu các tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b, g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo đã phải chịu tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm, phạm tội nhiều lần nên không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mặc dù tại phiên tòa bị cáo khai mua ma túy một lần, nhưng cơ bản bị cáo khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải xử phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine và gửi đi giám định. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật sau giám định. Methamphetamine là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc số ma túy, Trương Văn K khai mua của người đàn ông không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực Quán Toan và Metro, thành phố Hải Phòng. Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh nên Tòa án không xét. Chị Thạch Thị L không biết việc bị cáo mua và tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra không đặt ra việc xử lý đối với chị L là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết luận phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b, g, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Trương Văn K 07 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/5/2018.

3. Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 2,416 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số: 337/KLGĐ-PC54 và 4,343 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số: 353/KLGĐ-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, được hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Trương Văn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sơn